

## T N M N

Đi đa s s gia Vi t Nam t ngàn x a ch theo s c a Tàu ghi chép i thành ra L ch s Vi t Nam tr thành huy n s c m y ngàn năm v i các đ i vua Hùng V ng t Kinh d ng v ng vào th k 24 (tr c Tây L ch) đ n đ i Hùng Tu n v ng (hùng v ng th 18 b Th c Phán tiêu di t năm 257, tính ra t i trên 2343 năm g m 20 đ i vua trung bình m i v vua tr vì trên d i 100 năm h t s c phi lý do s Tàu ch ghi phóng tác đ ghép dân t c Vi t thu c con cháu Th n Nông, cùng m t dòng gi ng Tàu đ d b đ ng hóa c m t vùng Xích qu qu c c a toàn dân Bách Vi t s ng t phía Nam D ng t Giang đ n phía Nam giáp H t n (Chiêm Thành) phía Tây giáp Ba th c, phía Đông giáp Đông H i ch còn giòng dõi Vi t câu Ti n Tri t Giang lui đ n xu ng Mi n Nam tr c s c bành tr ng m nh m c a n c S . Vi t Câu Ti n là vua Hùng c v ng t c là đ i Hùng v ng th sáu c a h H ng Bàng năm 887 (tr c Tây l ch).

T ch huy n s , chúng ta khó lòng nh n đ nh rõ th i gian tính chính xác cu c s ng c a t tiên trong giai đ n b t đ u l p qu c, đ nh ch qu c gia, xây d ng xã h i và nh t là ngôn ng riêng bi t c a dân t c Vi t đã b pha tr n v i nhi u ngôn ng các s c t c trên b c đ ng di dân. V y chúng ta c g ng tìm tài li u chính xác th m đ nh rõ ngu n g c ti ng Vi t xu t phát t đầu.

Ch y u nh t là tr ng đ ng Ng c Lũ báu v t c a dân t c Vi t trên b c đ ng di dân s đ ng nh tr ng tr n đ chi n đ u trong cu c sinh t n và b o toàn dân chúng trên các đ a ph ng tr i qua. Hi n nay nh các nhà kh o c tìm hi u tr ng đ ng Ng c Lũ và kh o sát t ng t n cho r ng tr ng đ ng n y xu t hi n trên th gi i trên 8.000 năm, th i không ph i sáng ch t i Văn Lang m i có t 4.351 năm mà là mang t n i xa theo b c đ ng di dân. H n n a tr ng đ ng n y đ c khai qu t nhi u n i bên Trung qu c, Mông C , Tân C ng, Tây T ng chí đ n Mi n Trung Đông. Nh v y ch ng minh dân t c Vi t th i th ng c là m t dân t c hào hùng đ m tr ng đ ng đi kh p n i đ thúc quân chi n đ u ch ng dân chúng b n đ a, t c là s ng du m c nh Mông C v y.

Truy ra hình kh c trên tr ng đ ng có nhi u nét hao hao gi ng nh ng hình t ng Kim t Tháp Ai C p hay trong các hang đá r i rác khắp mi n th ng ngu n sông Nil xuyên qua qu c gia Ethiopia.

Các nhà kh o c h c cho r ng Ethiopia ngày x a là h u du c a dân đ i l c Atlantic đ ng chi nhánh v i Ai C p, cũng phát tri n n n văn minh t t đ nh đúc tr ng đ ng s đ ng thông tin và thúc tr n. Nh ng khi Ai C p phát tri n th l c chi m Sudan m r ng đ qu c sang vùng Trung đ ng t n công Ethiopia th ng tr n b t dân chúng nô l đ xây d ng nh ng thành trì hoa l trong sa m c Lybia luôn c nô l Sudan và Do Thái. Th lãnh Ethiopia tìm c th đ a đoàn nô l Ethiopia thoát kh i vòng nô l Ai C p di dân v phía Đông tràn t i Trung Đông, v n b quân Ai

C p đ u i theo p h i chia ra làm hai chi nhánh: Chi nhánh th nh t ti n v phía B c, chi nhánh th nh t ti n v phía Đông. Chi nhánh th nh t ti n t i Âu Châu l p qu c b dân đ a p h ng g i là R Anglo Saxon hi n nay đã thành l p nhi u qu c gia c B c Âu, chí nhánh th nh t ti n v phía Đông tràn qua kh i Ti u A, xuyên qua Tây T ng ti n b c ch ng ch i r Mông C đ d i p h i lui v chi m gi t Mi n Ngũ Lĩnh Đ ng Đ ình H cho t i b Bi n Đông thành l p ra nhi u ki n t c l i 17 ki n t c lúc đ u x ng danh là Âu nh Đông Âu, Tây Âu, Đ nh Âu, Miên Âu, Chiêm Âu, L c Âu ... l n h i v sau đ i d n ra Vi t Nh : Mân Vi t, L c Vi t, Miêu Vi t, Vi t Th ng, Ngô Vi t... t c là n m trong p m vi n c X ch Qu do Kinh đ ng V ng tr v. Nh ng các th t c Vi t l i b n c S chinh p c h t. Sau khi Ngô Vi t tan rã con cháu Vi t v ng Câu Ti n rút v Mi n Nam tr n đ ng vùng Phong Châu thành l p qu c gia Văn Lang c g ng gìn gi biên c ng đ kh i b hán t c đ ng hóa nh vùng Hoa Nam c a Bách Vi t, nh t là ngôn ng luôn luôn trau gi i m c đ u đã thêm b t nhi u ngôn t trên b ôc đ ng di dân, đ n n i ti ng g c chánh ngày x a c Ethiopia cũng thay đ i h n ch còn gi l i chút ít mà thôi.

đây chúng tôi ch nghiên c u chính y u ngu n g c ti ng Vi t, còn p h n l ch s l p qu c xin dành l i bài khác.

**I. TI NG VI T T ĐAU CÓ VÀ BI N TH RA SAO?**

T lúc thoát kh i vòng ki m t a nô l Ai C p, dân Ethiopia v n gi ngôn ng chính trong giao đ ch v i nhau, nh ng g p dân b n đ a vùng Trung Đông nói ti ng Á r p p h i giao đ ch trong nh ng tr n chi n ác li t m u sinh t n, lúc hòa lúc th ng, bao gi cũng gi t th hoàn toàn t ch , nh ng ngôn ng b t đ ng r t khó khăn giao c m v i nhau, l n h i hòa nh p v i dân b n đ a p h i s đ ng ngôn ng b n đ a chen l n ti ng chánh g c, nh ng m t th i gian sau không còn thích nghi cu c s ng l i di dân đi n a qua t i Mi n Ti u Á v a chi n đ u ch ng dân b n đ a v a b o t n dân chúng, nên cu c di dân kh n kh t r m b l i chia ra làm hai nhánh vì b t đ ng ý ki n trong lúc ti n v B c tr i l nh l o, còn ti n v phía Đông khí h u chan hòa mi n ôn đ i thích h p. Nhóm B c Ti n t i đầu tàn sát t i đó nên b dân b n đ a ch ng đ i mãnh li t, nh ng v i tinh th n hào hùng v i tr ng đ ng thúc quân hùng dũng ti n quân đánh th ng và ti n chi m lãnh th t i B c Âu v i danh x ng r Anglo Saxon vô đ ch thành l p nhi u qu c gia t i B c Âu Anh, Đ c, Hòa Lan , Nga...Nhóm Đông ti n t i qua kh i Tây T ng đ n vùng Tân C ng đ ng đ u v i dân Mông c du m c quá b o p h i cùng nhau chung s ng gi ng hòa, ti ng nói pha l n vào ti ng nói Mông c , l n h i ti p t c Đông ti n m r ng thành nhi u chi t c kh p mi n Hoa Nam đ ng hóa v i dân b n đ a đ đ d ãng chinh p c và phát tri n các th t c. Lúc đ u ch chi m l y t ng vùng, m i vùng là m t Âu và chia ra Đông Âu, Tây Âu, B c Âu, Nam Âu... sau đó nh n th y chim Vi t hùng dũng nên l y làm v t t và đ i danh x ng là Vi t g m nhi u th t c Mân Vi t, Âu Vi t, L c Vi t, Tây Âu L c Vi t, Tây Nam Vi t, Miêu Vi t...Nh t là khi Ngô Vi t b S xâm chi m b t bu c con cháu Vi t Câu Ti n t c Hùng C V ng (Hùng v ng th

## Ngôn ngữ và Tiếng Việt

T&#225;c Gi&#7843;: Sa Giang

Th&#7913; N&#259;m, 13 Th&#225;ng 11 N&#259;m 2008 00:35

---

Sáu) phôi rút vôi miền Nam từ Triết Giang vôi Miền Lạc Việt ở Phong Châu (Bắc Việt ngày nay) Tuy đây ngôn ngữ Việt đã bị biến đổi quá nhiều từ chính mẫu quốc do trên đường di dân trải qua hàng trăm sông và biển giao dịch hàng ngày, nhất là trong lúc hòa giải với Mông Cổ, ngôn ngữ Việt chịu ảnh hưởng nhiều ngôn ngữ Mông Cổ.

Ngôn ngữ Việt thuộc loại nhiều ngôn ngữ Tây Tạng, Miền biển, Trung quốc, Miêu tộc, Thái đen, Thái trắng, Thổ, Shan, Xiêm, Lào, Việt và Mường.

Tiếng Thái so với tiếng Trung Quốc thì xa có nhiều chỗ giống nhau do dân chúng miền tiếng nói nào mà họ thuộc cho nên tiếng Việt cũng đồng ngữ như có cú pháp là khác nhau vì tiếng mẹ đẻ (tiếng) khi nhập vào câu văn với cú pháp hoàn toàn không giống nhau. Cú pháp rất đặc biệt riêng cho mỗi dân tộc.

Giống Thái trắng và Thái đen ở Trung Quốc du Bắc Việt, ngày xưa là dân bản địa ở Trung Hoa bị đánh đuổi mà chạy đến vùng biên giới Việt Nam sông, cho nên họ cũng đồng ngữ với Việt Nam, do đó cú pháp và ngữ có nhiều phần giống nhau với ngôn ngữ Việt. Số dĩ sách về Tàu chỉ đề cập đến dân tộc Việt mà không nói gì đến Thái là vì Thái chỉ là một số tộc nhỏ bé chia ra hai nhánh Thái trắng và Thái đen sông ở vùng núi không thành lập quốc gia. Như thế tiếng Thái là một chi nhánh của tiếng Việt, có lẽ vậy.

Theo cú pháp có thể chia tiếng nói trên đất Trung Hoa mà Việt tộc đã chịu ảnh hưởng sâu đậm nhất làm 4 loại:

1. Loại Tiếng Việt: Cú pháp xuôi. Tiếng phụ nghĩa đồng sau tiếng động từ phụ nghĩa: Ngồi (Lạc ngữ Quê), Nùng, Trung Cha (Quê ngữ Tây, Quý Châu) Chên ngữ, Giày, Mường đều có tiếng nói loại này. Ví dụ: trẻ em học, bản địa
2. Loại tiếng Trung quốc: Cú pháp ngược. Ví dụ: học đồng ngữ, thức bản.
3. Tiếng Miêu tộc: Cú pháp ngược Việt ngược Trung quốc giống Tàu chỉ danh từ phụ nghĩa đồng ngữ danh từ động từ phụ nghĩa: Ngồi Mèo Mán nói tiếng loại này.
4. Loại tiếng Lô Lô có cú pháp đặc biệt đồng ngữ từ đồng ngữ sau túc từ: Ví dụ: Tôi trả uống, Em cầm uống.

Tiếng Miêu tộc tuy khác với tiếng Việt và tiếng Tàu nhưng có chỗ giống, như thế là tiếng trung gian, chúng ta dân Miêu và dân Mán ở miền Việt và Tàu. Riêng tiếng Quê ngữ Đông và Quê ngữ Tây là nhóm Bách Việt đến sông lâu đời của cư trú ở miền Bắc và biển đồng ngữ hóa như ngôn ngữ bản địa của họ.

Tám dân tộc Đông Nam Á (Tây Tạng, Mèo, Mán, Lô Lô, Thái, Tàu, Việt, Stieng) nói tiếng đơn âm.

Dân tộc Việt do di cư nhiều di dân mẫu sinh cư trú sông chiếm đất bản địa, họ ngôn ngữ ở Đông Phi Châu sang Đông Nam Á, nhưng vì chia rẽ ra nhiều tộc, nên yếu kém trình độ số chủng của Hán tộc dành phần chiếm đồng ngữ hóa hơn 80% chúng ta, chỉ còn giữ động từ phụ ngữ

## Ngôn ngữ Việt

T&#225;c Gi&#7843;: Sa Giang

Th&#7913; N&#259;m, 13 Th&#225;ng 11 N&#259;m 2008 00:35

---

Phong Châu mà thôi. Họ nói a vì họ nói còn phải chung sống với các dân tộc khác. Ngoài các dân tộc ở Bắc Đông Nam Á, dân Việt còn tiếp xúc với các dân tộc nói tiếng miền Bắc Úc-Á: Nhật, Mã Lai, Chăm, Miên Môn và người Đàng Ngoài.

Vì sau khi pha thêm tiếng các dân tộc Âu Châu: Anh, Pháp, Đức, Ý. Tuy nhiên dân tộc Việt vẫn có tiếng nói riêng biệt để diễn tả những tâm tình dân tộc.

Tiếng Việt tuy mượn rất nhiều chữ Hán Việt do Tàu truyền bá nhưng tiếng Việt lại có nhiều từ đi kèm mà tiếng Tàu không có như Tiếng Tàu Hoa Bắc không có những từ C, Ch, P, T. Còn tiếng Tàu Hoa Nam có một số thanh điệu không có giọng ngã của tiếng Việt. Chỉ có một số tiếng Trung châu Bắc Việt có một số giọng: sắc, huyền, hỏi, ngã, nặng, không dấu, bổng nhẹ và nặng nhẹ.

Tiếng Việt từ Bắc vào Nam ngày nay ra giọng nói Bắc, Trung, Nam: Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình và Huế khác giọng Bắc, Nam dù sự ra đời của Huế ra Huế đã ra đời của Huế, như: Chả, Giã mà vùng này để ra Trữ, trữ, chả để ra chả giọng ngã còn để ra huyền, như: cũng ra cùng, đã ra đã nghĩa ra nghĩa.

Nhất là trải qua nhiều cuộc chung sống với Hán tộc sự đồng hóa tiếng Hán Việt, trong suốt ngàn năm đô hộ, Nhưng tiếng Việt lại nhái theo tiếng Hán Việt lập ra chữ Nôm, một loại chữ hoàn toàn để theo giọng Việt Nam. Tuy nhiên chỉ có nhóm bác học mới sử dụng vì phải rành tiếng Hán Việt mới thành lập được chữ tiếng Nôm.

Riêng tiếng Hán Việt tuy viết chữ Hán mà để trải ra tiếng Việt, như: xa ra nghĩa xe, chữ ra nghĩa chúa, có nhiều khi lại Việt hóa luôn tiếng để, như Tiếng con voi có nghĩa là con voi.

Tóm lại tiếng Việt ngôn ngữ xuất xứ từ Ethiopia được di dân mang đi theo những tộc, những người trên bề mặt đồng thời pha trộn với nhiều tiếng nói để pha trộn đã trải qua, nên tiếng gốc còn quá ít mà lại mang tiếng ngoài nhập nhiều. Tuy nhiên dân tộc Việt đã thành công trong việc lập quốc và phong phú hóa ngôn ngữ cho đến ngày nay mà đứng trên bề mặt đồng thời lưu vong sống trên 150 quốc gia trên thế giới, nhưng tiếng Việt vẫn duy trì không ngừng khi những người quốc gia nhập nhập qua các lập học Tiếng Việt cho trẻ em, các sách báo phong phú văn chương truyền thông để chúng.

## II. TIẾNG VIỆT HIỆN NAY

Qua những án văn tuy tác như Truyện Kiều, Cung Oán ngâm khúc, Lạc vân Tiên và nhiều

sách khác đã đŕc dŕch sang nhiu thŕ tiŕng mang ý niŕm Ngŕi Viŕt tinh thŕn cao cŕ trong vŕn thŕ sŕc bŕn khó mà hiŕu thŕu đăo tŕng tŕn ý nghĩa cŕa cuŕn sách, nhŕt là Truyŕn Kiŕu.

Thêm 3 triŕu rŕi ngŕi Viŕt di dŕn khŕp nŕi trŕn thŕ giŕi, đŕn đău cŭng phŕ trŕng sŕc thái vŕn hóa Viŕt vŕa chŕng cŕng sŕn bŕo tàn phá hŕi đŕt nŕc, vŕa tung hŕ tŕn tiŕn trŕn vŕn đŕn quŕc tŕ. Thêm vào đŕy, vŕa làm viŕc vŕa lo cho con ănh hŕc thành nhŕn chi mŕ, lŕi cŕn cŕ gŕng mŕ trŕng Viŕt ngŕ đŕy trŕ con biŕt tiŕng Viŕt hŕu giŕ gŕn thuŕn phong mŕ tŕc cŕa đŕn tŕc Viŕt. Ngoài ra trong các hŕn nhŕn Viŕt Nam và bŕn đŕa nŕy nŕ càng ngày càng sŕu rŕng, khiŕn cho tiŕng Viŕt lan trŕn vào nŕi đŕa đŕ đŕng chiŕm ngŕ trong phŕm vi gia đŕnh các con lại.

Dŕn bŕn đŕa lúc đŕu cŕn khŕnh thŕ đŕn tŕn nŕn Viŕt cŭng khŕ, nhŕng không ngŕ mŕt thŕi gian sau đŕn Viŕt hŕng hŕn tiŕn lŕn mŕ tiŕm buŕn, chŕ búa, vŕn phŕng luŕt sŕ, vŕn phŕng đŕa ŕc, các nŕng trŕi tŕm trung và tŕm trŕng đŕi, nghiŕp đŕn vŕn tŕi, cŭng các nhŕ hàng ănh uŕng nhŕng món thuŕn tŕy Viŕt Nam nhŕ bánh cuŕn chŕ lŕa, chŕ vŕ chiŕn, lŕu lŕn, canh chua, đŕa giá, cá kho tŕ, cá hŕp, phŕ, hŕ tiŕu, mì cŕm tŕm, bánh xŕo... vŕi tŕn gŕi bŕng tiŕng Viŕt mŕc đŕu cŕ đŕch sang tiŕng bŕn đŕa, nhŕng đŕn bŕn đŕa lŕi thŕch đŕc tiŕng Viŕt Nam cho cŕ vŕ ta đŕy sŕnh đŕu ănh chŕi.

Trong phŕm vi kinh tŕ bŕn đŕa đŕn Viŕt cŭng gŕp phŕn không nhŕ và phŕt triŕn khŕ quan, nhŕ đŕc tŕnh cŕn cŕ, siŕng nŕng và nhŕn nŕi, tay chŕn khŕo lŕo, tay nghŕ vŕng chŕc lŕn hŕi chiŕm ngŕ nhiŕu mŕt khŕ quan, khiŕn đŕn bŕn đŕa phŕi khŕm phŕc. Các cŕ sŕ lŕn nhŕ, ngŕi Viŕt chen vai thŕch cŕnh vŕi đŕn bŕn đŕa trong mŕi ngŕnh tŕ vŕn phŕng đŕn nhŕn cŕng, tiŕng Viŕt lŕi mŕi ngày mŕi phŕ thông trong các cŕ sŕ song hŕnh vŕi tiŕng bŕn đŕa.

Trong phŕm vi chŕnh quyŕn, đŕn Viŕt biŕt đŕn kŕt chŕc chŕ trong viŕc hŕnh sŕ cŕng quyŕn, cŕ gŕng đŕa thành phŕn ŕu tú ra tranh cŕ và giŕnh giŕt nhiŕu đŕa vŕ khŕ quan trong các cŕ quan chŕnh quyŕn đŕa phŕng. Tŕn tuŕi đŕn Viŕt đŕc nŕi đŕn, nhŕt là trong các cuŕc tranh tài thi đŕa tŕ quŕc gia đŕn quŕc tŕ, đŕn Viŕt tŕ nŕn lŕu vŕng đŕ đŕt thành tŕch cao cŕ cho quŕc gia bŕn đŕa danh đŕ trŕn đŕn đŕn quŕc tŕ.

Vŕ khoa hŕc, ngŕi đŕn Viŕt đŕ tŕng nŕu danh bác hŕc vŕi nhŕng phŕt minh cŕc kŕ sŕng chŕi nhŕ bà Dŕng Nguyŕt ănh và nhiŕu ngŕi khŕc nŕa tŕn tuŕi cŕa bà lŕng danh trong nŕn khoa hŕc Mŕ.

Vŕ phŕm vi vŕ thuŕt đŕ tŕng chiŕm giŕi vŕ đŕch khiŕn cho các vŕ đŕng càng nŕi tiŕng khŕp nŕi.

Tiŕng Viŕt đŕ lŕu hŕnh sang khŕp nŕi trŕn thŕ giŕi kŕ tŕ năm 1975 đŕn nay tuy mŕi 33 năm nhŕng đŕ làm rŕng danh cho toàn thŕ cŕng đŕn Viŕt Nam Cŕng Hŕa luŕn luŕn cŕng quyŕt chŕng cŕng đŕ mŕi mŕt, khiŕn cho bŕn đŕa ŕng hŕ mŕnh mŕ chŕng đŕi bŕo quyŕn cŕng sŕn Viŕt Nam đŕ phá hŕi vŕn hoa kŕ cŕng cŕa đŕn Viŕt.

Ngày nay, tiŕng Viŕt càng ngày càng mŕ rŕng viŕc thŕu phŕc nhŕn tâm bŕn đŕa do các đŕn vŕn nghŕ hoàn toàn Viŕt Nam trŕnh đŕn ŕ các đŕa phŕng, đŕ đŕc đŕn bŕn đŕa nhiŕt tŕnh ca ngŕi tài đŕn xuŕt, bài bŕn phong phú song hŕnh vŕi đŕn Viŕt thŕng ngŕn vui thŕch. Các bŕn nhŕc Viŕt đŕc thŕu bŕng, thŕu đŕa, lŕn Truyŕn thanh, Truyŕn hŕnh và Mŕn lŕi vi tŕnh hoàn cŕu.

Nhıt là vào đp Tıt hay l l c đoàn lân múa trĩng chiến r p rĩnh, võ sĩ thi tài, ông Đ a múa quıt lý ng vui v , khi n dân b n đ a thích thú xem mĩn nhĩn.

Ngoài ra tôn giáo cũng phát trĩn m nh m song hành v i b n đ a, có nhi u n i chùa Phıt n i lên r m r p đ c tín đ b n đ a đ n hành h ng l bái và quy y th giáo tu hành nh ng i Viıt cĩng ngày cĩng đĩng. Dân b n đ a cũng tĩng kinh g m , cũng t a thiĩn cũng ỉn chay, cũng giĩ trai giĩ i khi h quy y trĩ thành tu sĩ tĩ gia hay tu sĩ xuıt gia theo đĩng nghi l c a ng i Viıt nh làng Mai ĩ Pháp chĩng h n.

Cĩc công kĩ ng cũng l n l t đ c ng i Viıt chiĩm lĩn m t ph n đ m u sinh và tĩng trĩng theo đĩ tiĩn trĩn c a kinh t đ a phĩng. L i n y sanh ra thêm nhĩng công nhĩ hoàn toĩn Viıt Nam nhĩ t là chĩ m trĩ c n ĩ c xa cĩ tinh vi n i tiĩng.

Tĩm l i tiĩng Viıt đĩ lan trĩn khĩ p n i trĩn thĩ giĩ đ m i hĩn thĩ c tĩ gia đĩn đĩn xĩ hĩ i, dân b n đ a hĩ c nĩ tiĩng Viıt đ dĩng do vĩn phĩ m khĩng r c rĩ i, chĩ có đ u giĩng là hĩ khĩ phát ỉm đĩng giĩng nhĩng cũng nghe đĩ c v i tiĩng Viıt có tĩ i 8 giĩng nĩ nhĩ u nhĩ t trĩn ngĩn ngĩ hĩn hành trĩn quĩ c tĩ .

### III. TIĨNG VIĨT TRONG TĨĨNG LẠI

Sau trĩn đĩ chiĩn thĩ Ba tĩ Biĩn Đĩng và Viıt Nam, Trung quĩc b Đĩng Minh đĩn tĩ tĩ Hĩi quĩn và Lĩc quĩn b t nhĩĩ c, bĩ trĩn, l i cĩn b Đĩng Minh v n tĩ khĩng cĩn chĩ đĩng nĩ i, b t buĩ c phĩ chĩm ngĩi 3.000 giĩn Hĩ a tiĩn Liĩn lĩc đ a toĩn tĩn vĩn bĩi chĩt, tiĩ dĩ t hĩ t nhĩng thành phĩ quan trĩng c a Đĩng Minh.

Nhĩng giĩn lĩ chĩn nguyĩn tĩ c a Mĩ phát giĩc kĩ p thĩ i phĩng ngay 6.000 hĩ a tiĩn Patriot bay tĩ i chĩ m vào 3000 hĩ a tiĩn liĩn lĩc đ a c a Trung cĩng tĩ i b u trĩ i Hoa Nam, phát ra tiĩng nĩ long trĩ i l đĩ t, đĩ t hĩ t khĩng khĩ trĩn vĩng ngang 3.000 đĩ m, dĩi 10.000 đĩ m, khiĩn cho đĩ a c u b m t thĩng bĩng khĩng l i vĩi giĩy, đĩng thĩ i tĩ t cĩ khĩng khĩ trĩn b u khĩ quyĩn đĩn l i lĩ p khoĩng trĩng khĩng v i v n tĩ c kinh khĩng 1.000km/giĩy đĩn tĩ o thành m t hĩ p lĩc quĩ khĩng lĩ hĩt tĩ t cĩ đĩ t đĩ lĩn khĩng gian vĩĩ t qua khĩ i mĩn Orion tĩ i trĩn 300 mĩt, hĩ p lĩc n y quĩ m nh bĩ o kĩo nĩĩ c tĩ Thĩi bĩn Đĩĩng trĩn vào vĩng đĩ t bĩ tung lĩn khĩng gian tĩ o thành cĩi bĩn mĩ i. Trĩn lĩc đĩ a c u sau m y giĩy ngĩng lĩ i đĩ c tĩ p tĩ c xoay m t thĩng bĩng chuyĩn trĩ c Cĩc Bĩc mĩ i là Vĩng biĩn Equator, Cĩc Nam vĩng đĩ o Sumatra và quĩy ngĩĩ c trĩ

## Ngôn ngữ Đông Việt

T&#225;c Gi&#7843;: Sa Giang

Th&#7913; N&#259;m, 13 Th&#225;ng 11 N&#259;m 2008 00:35

Ở Đông Việt thành Đông, tức là quây ngôn ngữ ảnh hưởng. Đó là Đông Việt và Đông Việt. Sau khi thành lập Hoa Nam, hợp thiên nhiên không gian hút mạnh mẽ trên các địa điểm của Đả u thành thành thị Đông Việt cao 300 mét quét sạch nền văn minh của nhân loại và giờ chỉ còn 10% dân số của u vào khoảng 6 triệu người sống sót. (Nghĩa là sau khi chiếm thành Ba và toàn vùng Hoa Nam thành lập, dân số chỉ còn 70%, tức là sau Đông Việt dân số chỉ còn 10%).

Lúc bấy giờ những người còn sống sót toàn là thiên tri thức, tu hành chân chính, công thần hi vọng, đức tính người mà chỉ u bực đức vọng đê hèn mà u bá đức vọng, sống thân thiện nhau trong tinh thần bác ái, lấy việc lành tránh dâm dục và xa xỉ, cùng nhau xây dựng cuộc đời. Thiên người ngôn ngữ thánh đức, không còn quyền gia quân đội, không còn chính quyền, không còn trọng công cộng chung nhau sống cùng đảng theo mặt nước Đả Trách lấy tín người ngôn ngữ chan hòa hết mà chỉ như người của con người, không còn luật pháp, chỉ có tình thân ái xóa bỏ mọi hận thù. Chỉ đức thú vật cũng yên vui sống chung với con người thì nên cảm và cây trái đầy dẫy, không còn phải lao động quá vất vả để có miếng ăn manh áo như thuở trước.

Nên Đả Trách xuất xứ từ Kim Đỉnh Núi Cầm, sau khi của u chuyển trục, vùng núi Cầm nhô lên mặt Kim Đỉnh đã có từ mấy trăm năm qua trong lòng núi, là nơi các vị trong Long Hoa hội ngày trước sáng lập ra nên Đả Trách để toàn thiên hóa con người trên của u mà Giáo chủ là Đức Di Lạc Tôn Phật phổ quát nên Đả Trách mà cho toàn thế giới đều chuần bản năng lúc thiên hạ huy vọng vì hiểu chỉ người trên hành tinh sống phát khởi trên của u vào cuối thế kỷ 21 do các hành tinh gia trong vũ trụ đã từng đến tham quan của u và bắt đầu cuộc xâm lăng.

Nhưng nhờ tài lực của quý vị siêu nhân núi Cầm đức quy định Giáo chủ Đả Trách phát huy thiên lực hết sức để bay của phi hành đoàn đến xâm lăng, những người không sát hại lấy phổ quát tinh thần Đả Trách cho họ và tha họ với phổ biến nên Đả Trách của u trên các hành tinh trong vũ trụ.

Tất cả thế giới đều hướng về Kim Đỉnh ngôn ngữ phổ tôn kính và sống đời thiên Việt trong giao dịch và mang giáo lý của Đả Trách bằng thiên Việt với phổ biến cho toàn thiên mà người nói theo đó mà hành trì lấy thiên, cần tà qui chánh, ăn uống hiền đức, lấy tình thân ái và lòng bác ái để xa xỉ nhau, đều còn luật pháp, đều còn chính quyền, đều còn võ lực của quân đội. Đả Trách thiên Việt trở thành ngôn ngữ chính yếu trong mọi giao tiếp, tức là ngôn ngữ quốc tế.

Như vậy thiên Việt trong thiên lại rất trẻ trên địa đàn quốc tế do có tới 8 ngôn ngữ nói và nhất là đức âm, và cú pháp đức ngôn không rời rạc như nhiều ngôn ngữ khác rất dễ dàng hiểu hiểu, nhất là chỉ viết và cú pháp văn phạm quá đức ngôn. Tuy nhiên có phần Hán Việt là có nhiều nghĩa chỉ còn thiên Việt thuần túy rất dễ hiểu nghĩa lý, khi nào nhiều nhà ngôn ngữ học có nhiều đức kiến thức lâu là thẳng thiên Việt lên làm ngôn ngữ quốc tế, thì ngay từ lúc lập nên Đả Trách, thiên Việt làm chuyển ngữ cho mọi ngôn ngữ, đả Trách thiên Việt là ngôn ngữ quốc tế rồi.

Mong mọi quý học giả báo chí thiên Việt trên lập trình quốc tế, mà lập dự Việt Ngữ trong các Đả hực và Trung Tâm học đức mà rộng nên Việt ngữ. Hiện nay có nhiều trình độ song ngữ cho nhiều quốc gia, sắc tộc, trong đó Việt ngữ vẫn còn khiêm nhường do trẻ em Việt đã nhuần

## Nguồn Gốc Tiếng Việt

Tên Gi: Sa Giang

Th: N, 13 Th: ng 11 N: m 2008 00:35

---

nhà tiếng địa phương, những năm song ngữ thì Việt số thoái mái hơn khi học địa phương tiếng mẹ đẻ.